**Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa** *(phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý).*

**1.1. Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc gửi qua đường bưu chính hay hình thức phù hợp khác; Trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, nếu hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ; Trường hợp gửi qua hệ thống bưu điện hay hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ;

- Địa chỉ: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

**Bước 2:** Bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thẩm định hồ sơ và hoàn thiện Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thuỷ nội địa và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Tổ chức, cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xuất trình giấy hẹn, giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền và giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

**1.2. Cách thức thực hiện:**

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn hoặc gửi qua đường bưu chính hay hình thức phù hợp khác.

**1.3.Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***a) Thành phần hồ sơ:***

1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa (theo mẫu);

- 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

- Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;

- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (theo mẫu);

2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:

- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

- Giấy phép hoặc tờ khai phương tiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật đối với phương tiện được nhập khẩu;

- Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm (Chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện khi thực hiện đăng ký không phải xuất trình)

- Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;

- Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.

***b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)***

**1.4.Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.

**1.8. Phí, lệ phí (nếu có):**

Lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thuỷ nội địa: 70.000 đồng/giấy.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):**

- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thuỷ nội địa (theo mẫu);

- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (theo mẫu).

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không.

**1.11.Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông đường thuỷ nội địa ngày 15/6/2004.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014của Bộ Giao thông vận tải Quy định về đăng ký phương tiện thuỷ nội địa.

- Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08/6/2005 của Bộ tài chính, về hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường thuỷ nội địa.